

Ngày 21/07/2026



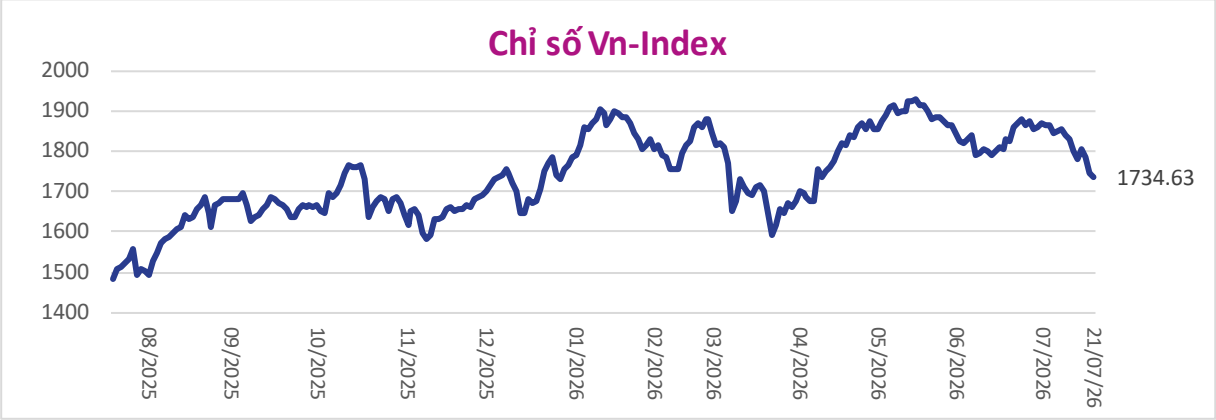
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

GIỮA PHIÊN



Tổng quan thị trường

1734.63 -8.88 -0.51%

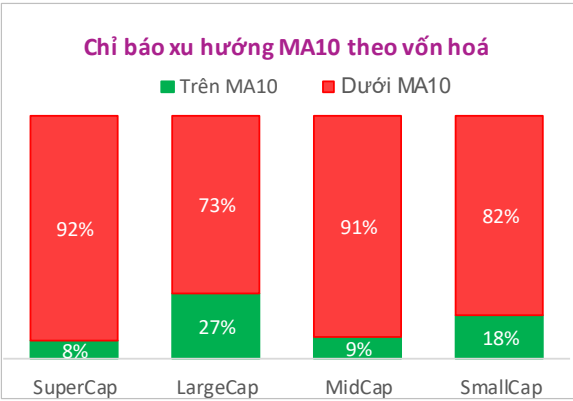


Phiên giao dịch sáng ngày 21/07/2026, chỉ số Vn-Index đang giảm điểm ở mức trung bình, tuy nhiên số lượng mã giảm đang chiếm ưu thế. So với phiên giao dịch ngày hôm trước, Vn-Index giảm -8,88 điểm, và đang vận động dưới đường trung bình 10 ngày. Trong số các mã cổ phiếu trụ có vốn hoá lớn nhất trong Vn-Index, một số mã cổ phiếu đang có mức giảm giá mạnh là: GAS(-3,1%), VIC(-1,5%).

Trong tháng 7/2026, khối ngoại tiếp tục đà bán ròng cổ phiếu với tổng giá trị là -5.352 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm 2026 đến nay, khối ngoại đã bán ròng với tổng giá trị là -86.027 tỷ đồng. Trong phiên giao dịch sáng nay, khối ngoại đang mua ròng 90 tỷ đồng.

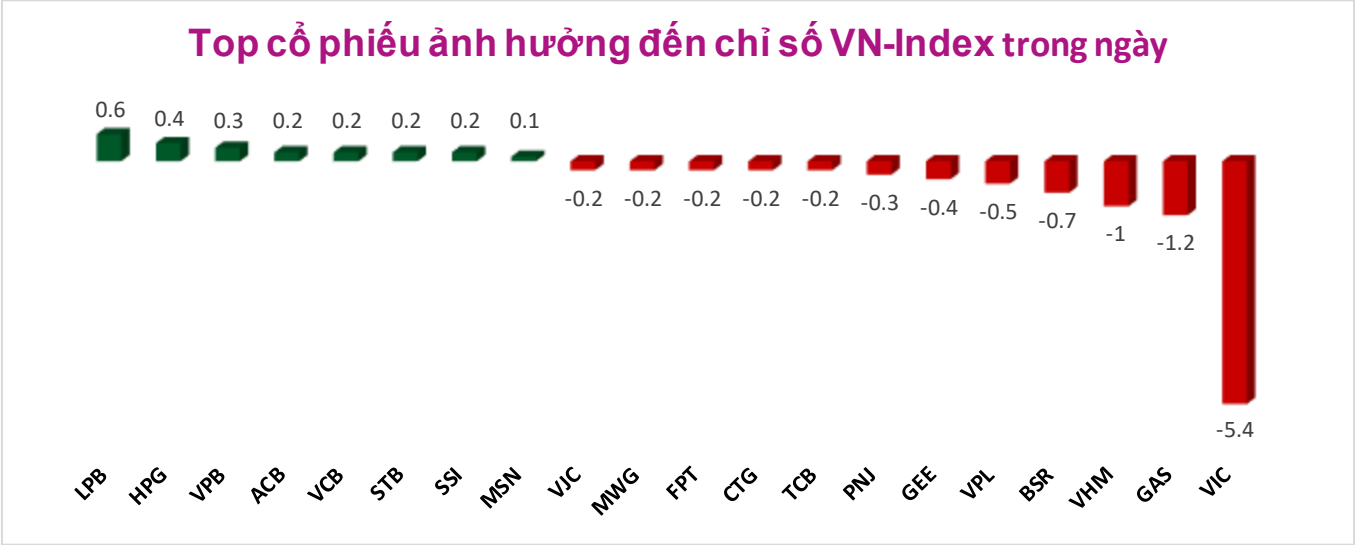
Chỉ báo xu hướng ngắn hạn

Chỉ báo xu hướng MA10 theo ngành		
Ngân hàng ↓	Bất động sản ↓	Chứng khoán ↓
Thép ↓	Phân bón ↓	Công nghệ ↓
Dầu khí ↓	Khu CN ↓	Thủy sản ↓
Bảo hiểm ↓	Xây dựng ↓	Cảng biển ↓
Mía đường ↓	Bán lẻ ↓	Dệt may ↓

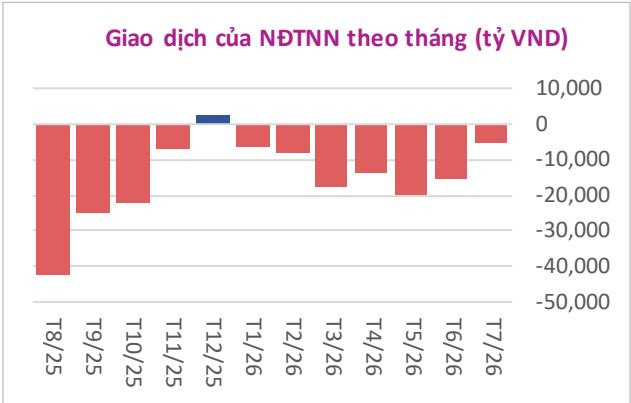
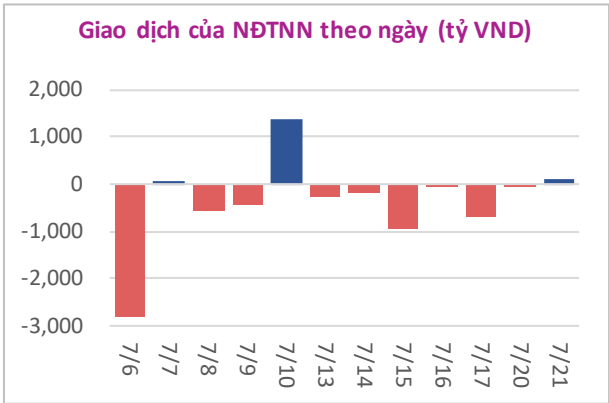


TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

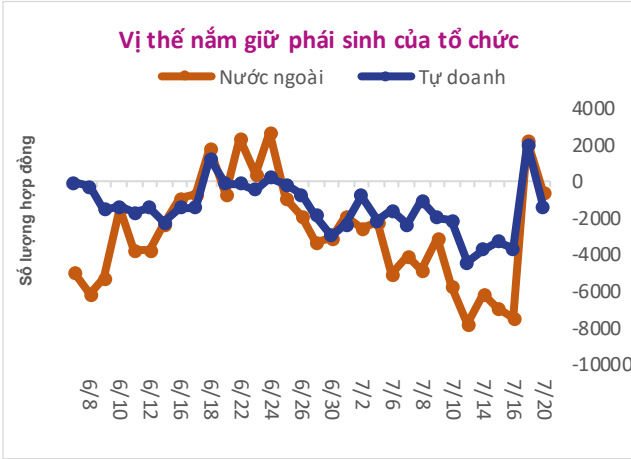
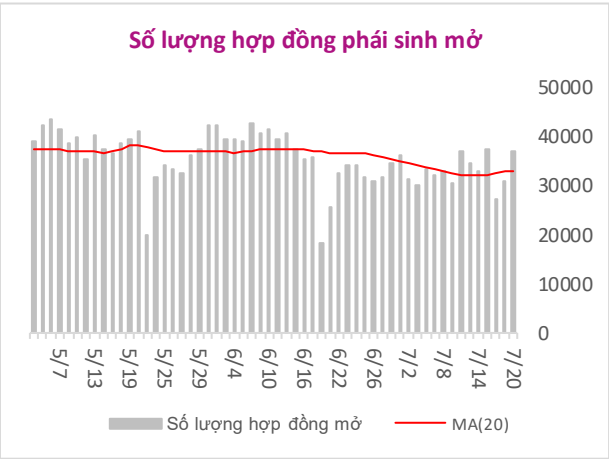
Nhóm dẫn dắt thị trường



Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài



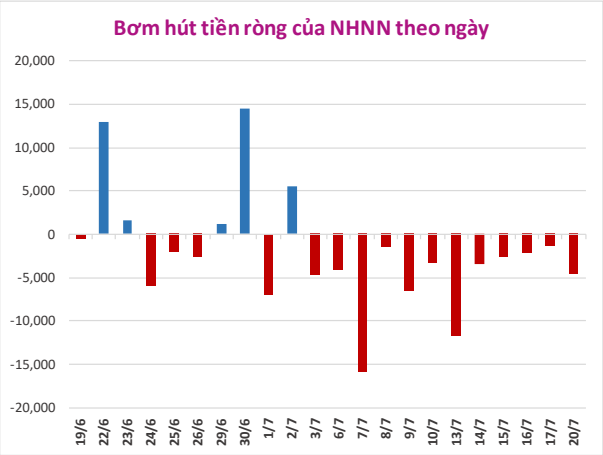
Thị trường phái sinh VN30



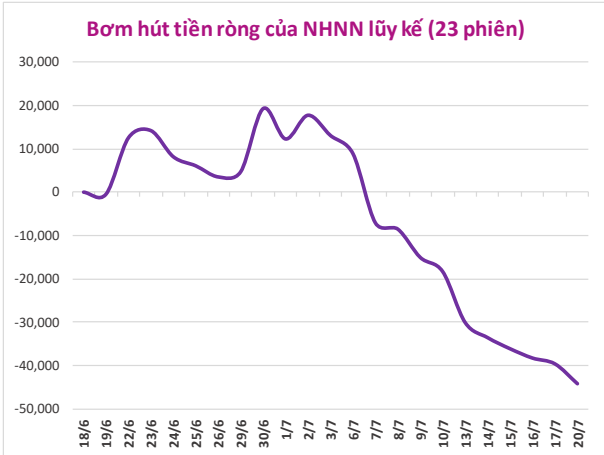
Ghi chú: số âm = hợp đồng short phái sinh

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Bơm hút tiền ròng của NHNN theo ngày



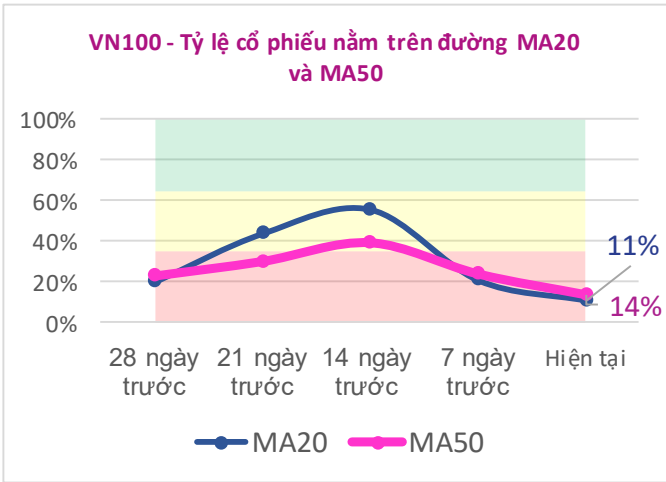
Bơm hút tiền ròng của NHNN lũy kế (23 phiên)



Các mã cổ phiếu ảnh hưởng đến VnIndex 5 ngày gần nhất

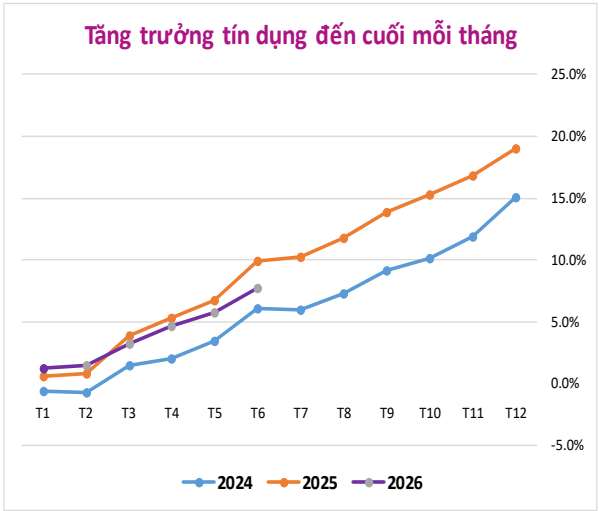
LPB (+1.9)	STB (+1.2)	GEE (-1.2)	SHB (-1.2)	FPT (-1.3)
SSI (-1.4)	BCM (-1.5)	VPL (-2.1)	GVR (-2.1)	VPB (-2.2)
MBB (-2.9)	CTG (-3.1)	HPG (-3.1)	TCB (-3.5)	BSR (-3.5)
VIC (-3.8)	GAS (-4.0)	VCB (-4.3)	BID (-4.3)	VHM (-4.4)

Tỷ lệ cổ phiếu nằm trên đường MA20 và MA50

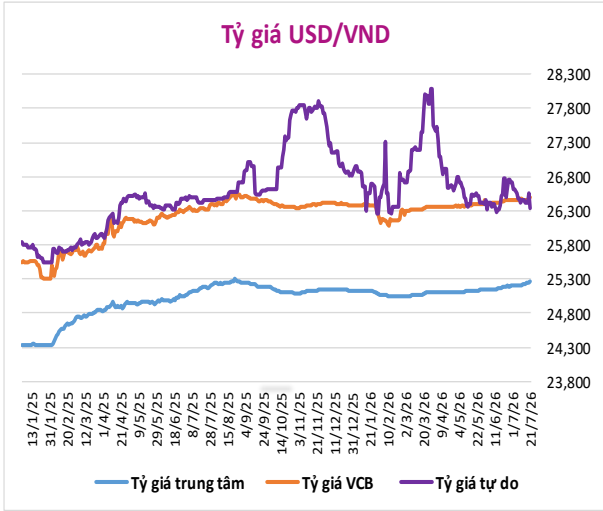


Tăng trưởng tín dụng và tỷ giá

Tăng trưởng tín dụng đến cuối mỗi tháng



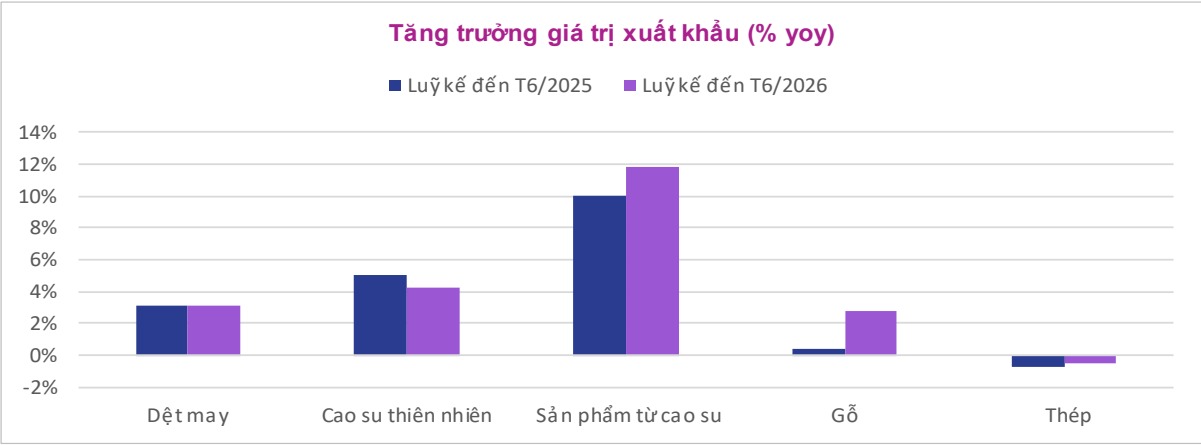
Tỷ giá USD/VND



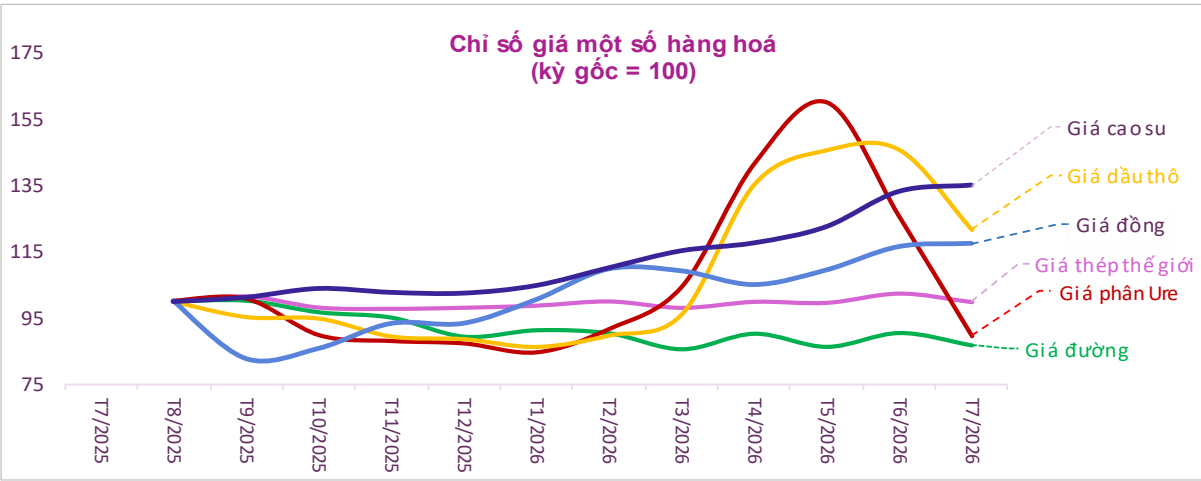
Chỉ tiêu vĩ mô Việt Nam

Chỉ tiêu	04/2026	05/2026	06/2026	Nhận xét
Chỉ số PMI	50.5	52.8	51.8	PMI duy trì tích cực trên 50 điểm, nhưng có phần giảm nhẹ so với tháng trước
Sản xuất công nghiệp (YoY)	9.3%	10.1%	12.7%	Duy trì tăng trưởng tích cực và ổn định trong nhiều tháng liên tiếp
Tổng mức bán lẻ hàng hoá (YoY)	12.1%	11.8%	14.8%	Duy trì tăng trưởng ổn định nhiều tháng liên tiếp; tháng 6/2026 đạt mức cao nhất kể từ 1/2023
Kim ngạch xuất khẩu (YoY)	22.8%	18.0%	28.1%	Tiếp tục duy trì tăng trưởng ở mức cao; tháng 6 đạt mức tăng cao nhất trong 5 tháng gần nhất
Kim ngạch nhập khẩu (YoY)	35.7%	33.8%	45.7%	Duy trì tăng trưởng cao; tăng trưởng mạnh trong tháng 6 và là nhập siêu tháng thứ 7 liên tiếp
Tỷ lệ lạm phát (YoY)	5.5%	5.6%	4.7%	Lạm phát vẫn ở mức cao, nhưng có phần hạ nhiệt so với 2 tháng trước đó
Tỷ giá VCB USD/VND (MoM)	0.0%	0.1%	0.27%	Tỷ giá ít biến động nhiều tháng gần đây

Tăng trưởng xuất khẩu một số ngành hàng



Diễn biến giá một số loại hàng hoá



ĐIỂM TIN

TIN NỔI BẬT

Mỹ không kích Iran ngày thứ 10 liên tiếp: Cuộc giao tranh giữa Mỹ và Iran đã bước sang ngày thứ 10 liên tiếp, đánh dấu đợt leo thang nghiêm trọng nhất kể từ khi lệnh ngừng bắn sụp đổ. Bộ tư lệnh Trung tâm Mỹ (CENTCOM) tuyên bố tiến hành đợt không kích mới nhằm suy giảm năng lực tấn công của Iran quanh eo biển Hormuz. Nhiều địa điểm tại Iran đã rung chuyển do các vụ nổ. Đáp trả hành động này, Iran phóng tên lửa vào căn cứ Arifjan của Mỹ ở Kuwait, đồng thời Tổng thống Masoud Pezeshkian tuyên bố đất nước đang bước vào "cuộc chiến tổng lực". Xung đột bùng phát từ các vụ tấn công tàu thuyền tại eo biển Hormuz và việc Mỹ phong tỏa cảng biển. Phía Mỹ ghi nhận 17 quân nhân thiệt mạng và gần 100 người bị thương. Tổng thống Donald Trump cảnh báo Iran sẽ phải trả giá đắt, trong khi Nhà Trắng khẳng định các đợt không kích vẫn tiếp diễn. (Nguồn: vnexpress.net)



TIN QUỐC TẾ

Ông Trump tuyên bố Iran sẽ phải 'trả giá', Tehran phát tín hiệu về giải pháp ngoại giao: Căng thẳng Mỹ - Iran leo thang nghiêm trọng khiến giá dầu Brent vọt lên 89,22 USD/thùng và giá xăng tại Mỹ chạm mốc 4 USD/gallon. Tổng thống Donald Trump cảnh báo Iran sẽ phải "trả giá gấp nhiều lần" sau khi ít nhất 3 binh sĩ Mỹ thiệt mạng trong các cuộc giao tranh gần đây. Cùng lúc, lực lượng Houthis tuyên bố phong tỏa hàng hải đối với Arab Saudi, làm gia tăng nguy cơ gián đoạn nguồn cung năng lượng toàn cầu. Để đáp trả các đợt không kích của Mỹ, Iran đã phóng tên lửa vào hạ tầng năng lượng tại Kuwait. Tuy nhiên, thị trường ghi nhận tín hiệu hạ nhiệt khi người phát ngôn Bộ Ngoại giao Iran Esmail Baghaei phát đi thông điệp Tehran sẵn sàng đàm phán dựa trên lợi ích quốc gia. Giới chuyên gia cảnh báo nếu gián đoạn tại eo biển Hormuz kéo dài, giá dầu có thể vượt ngưỡng 100 USD/thùng. (Nguồn: vietnambiz.vn)

Nhà đầu tư ngoại chấp nhận lỗ tới 50% để 'thoát hàng' bất động sản Trung Quốc: Nhiều nhà đầu tư nước ngoài đang chấp nhận chiết khấu và cắt lỗ lên tới 50% để nhanh chóng thoát vốn khỏi thị trường bất động sản Trung Quốc. Cuộc khủng hoảng nợ kéo dài cùng sự sụt giảm thanh khoản trầm trọng tại các tập đoàn địa ốc lớn đã khiến làn sóng tháo chạy của dòng vốn ngoại gia tăng mạnh mẽ. Dù Bắc Kinh đã liên tục đưa ra nhiều chính sách hỗ trợ và gói giải cứu, niềm tin của các quỹ đầu tư quốc tế vẫn chưa thể hồi phục. Việc bán tháo tài sản với giá rẻ phản ánh tâm lý lo ngại rủi ro tái cơ cấu nợ và triển vọng ảm đạm của ngành thương mại - nhà ở Trung Quốc. Xu hướng này tạo áp lực lớn lên giá trị tài sản nội địa, đồng thời buộc thị trường bất động sản nước này phải đối mặt với quá trình tái định giá khắt khe hơn. (Nguồn: vietnambiz.vn)

TIN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Mỹ ghi nhận sắc đỏ bao trùm trên cả ba chỉ số chính. Chỉ số Dow Jones chịu áp lực sụt giảm mạnh nhất khi mất 307,16 điểm (-0,59%), lùi về mức 51.839,26 điểm. Cùng chung đà đi xuống, S&P 500 hạ 14,41 điểm (-0,19%) xuống mốc 7.443,28 điểm. Trong khi đó, chỉ số thiên về công nghệ Nasdaq ghi nhận mức điều chỉnh nhẹ nhất, giảm 12,17 điểm (-0,05%) và đóng cửa tại 25.508,07 điểm. Đà suy yếu đồng loạt này phản ánh tâm lý thận trọng cùng áp lực chốt lời ngắn hạn từ giới đầu tư Phố Wall, khiến cả ba chỉ số không thể duy trì sắc xanh. Sự phân hóa và giằng co giữa các nhóm cổ phiếu lớn làm gia tăng xu hướng đi ngang. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường dầu mỏ thế giới ghi nhận đà điều chỉnh giảm sau các phiên tăng nóng. Cụ thể, giá dầu Brent lùi 1,87 USD/thùng (-2,06%), xuống còn 88,84 USD/thùng, chính thức mất mốc tâm lý quan trọng 90 USD/thùng. Tương tự, giá dầu thô WTI giảm 1,40 USD/thùng (-1,67%), xuống mức 82,53 USD/thùng. Sự quay đầu hạ nhiệt này chủ yếu xuất phát từ áp lực chốt lời ngắn hạn của giới đầu tư, cùng tâm lý thận trọng trước diễn biến kinh tế vĩ mô và tình hình nguồn cung toàn cầu. Tại thị trường trong nước, giá bán lẻ các mặt hàng xăng dầu tạm thời đi ngang chờ tín hiệu tiếp theo từ các kỳ điều hành mới nhằm cân bằng lợi ích người tiêu dùng và doanh nghiệp phân phối. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường vàng ghi nhận đà suy yếu đồng loạt ở cả thị trường trong nước lẫn quốc tế. Trên thị trường thế giới, giá vàng giao ngay giảm quanh mốc tâm lý 4.000 USD/ounce sau khi chịu áp lực chốt lời và những biến động từ các yếu tố vĩ mô toàn cầu. Ấn theo xu hướng hạ nhiệt quốc tế, giá vàng miếng SJC trong nước cũng điều chỉnh giảm mạnh. Hiện giá vàng SJC niêm yết phổ biến ở mức 143,00 triệu đồng/lượng ở chiều mua vào và 146,00 triệu đồng/lượng ở chiều bán ra. Tương tự, giá vàng nhẫn 9999 của các thương hiệu lớn như PNJ, DOJI hay Phú Quý cũng giao dịch quanh ngưỡng 141,00 - 145,00 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra). Sự sụt giảm đồng thời này phản ánh tâm lý thận trọng của giới đầu tư khi thị trường chưa xuất hiện lực hỗ trợ đủ mạnh. (Nguồn: VIX tổng hợp)

CHỈ SỐ	ĐIỂM	+/-	+/- (%)
Dow Jones	51839.26	-307.16	-0.59
S&P 500	7443.28	-14.41	-0.19
Nasdaq	25508.07	-12.17	-0.05
FTSE100	10524.76	-75.61	-0.71
Euro Stoxx 50	6224.75	-6.12	-0.10
DAX	24846.69	15.71	0.06
Nikkei 225	64787.50	646.38	1.10
Shanghai	3796.28	32.13	0.85
KOSPI	6516.27	-304.33	-4.46

TIN TRONG NƯỚC

Cập nhật BCTC quý 2/2026 sáng ngày 21/7: Nhiều doanh nghiệp báo lãi nghìn tỷ, 2 doanh nghiệp xăng dầu báo lãi tăng hơn 400%: Mùa báo cáo tài chính bán niên 2026 bước vào giai đoạn sôi động trong ngày cập nhật 20/7 với sự xuất hiện của các công ty chứng khoán hàng đầu cùng nhóm ngành điện và dược phẩm.SSI (mẹ): Ghi nhận quý 2 với lợi nhuận trước thuế đạt 1.511 tỷ đồng, tăng trưởng 32%. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2026, công ty mẹ SSI đạt 2.973 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng 38% so với cùng kỳ. VPS (VCK): Báo lãi trước thuế quý 2 đạt 1.378 tỷ đồng, tăng 57%. Tính chung 6 tháng đầu năm, VPS mang về 2.925 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng trưởng 63% so với nửa đầu năm 2025. Nhon Trạch 2 (NT2): Tỏa sáng ở nhóm nhiệt điện với lợi nhuận trước thuế quý 2 đạt 504 tỷ đồng, tăng trưởng 38%. Lũy kế 6 tháng đầu năm, NT2 báo lãi 727 tỷ đồng, tăng trưởng 78% ... (Nguồn: cafee.vn).

Đến năm 2045, Việt Nam thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu thế giới về chính phủ số: Việt Nam đặt mục tiêu chiến lược phấn đấu bước vào nhóm 30 quốc gia dẫn đầu thế giới về Chính phủ số vào năm 2045. Để đạt được cột mốc này, Chính phủ tập trung thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, xây dựng hạ tầng dữ liệu quốc gia đồng bộ và nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp. Việc ứng dụng sâu rộng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) và điện toán đám mây sẽ đóng vai trò nòng cốt. Đồng thời, công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng và đào tạo nguồn nhân lực số chất lượng cao được chú trọng đặc biệt. Mục tiêu này khẳng định quyết tâm hiện đại hóa nền quản trị quốc gia, thúc đẩy kinh tế số phát triển bùng nổ và nâng cao vị thế đất nước trên trường quốc tế. (Nguồn: vietstock.vn).

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Danh mục theo dõi trung hạn

STT	Mã	Ngành	Chỉ số cơ bản						Chỉ số định giá				Giá thị trường (21/7/26)
			% LNST	% LNST	Biên lợi	Biên lợi	ROE Chỉ số	ROA Chỉ số	Book Value	EPS	P/B	P/E	
			Q3/25 (YoY)	Q4/25 (YoY)	nhuận ròng Q3/25	nhuận ròng Q4/25	(TTM) Năm: 2025 (TTM)	(TTM) Năm: 2025 (TTM)					
1	ACB	Ngân hàng	10.6%	-38.7%	51.1%	33.9%	17.6%	1.7%	18,401	3,042	1.25	7.6	23,000
2	ANV	Thủy sản	915.5%	4610.8%	14.2%	11.9%	31.6%	18.7%	13,226	3,748	1.34	4.7	17,750
3	BFC	Phân bón	14.0%	-29.9%	3.6%	2.8%	19.3%	8.6%	29,657	7,003	1.81	7.7	53,800
4	BID	Ngân hàng	16.7%	45.3%	28.8%	38.2%	18.8%	1.0%	24,726	4,342	1.50	8.5	37,050
5	BMP	VLXD	21.0%	13.2%	22.9%	20.3%	44.0%	37.4%	35,151	15,010	4.35	10.2	153,000
6	BSR	Dầu khí	175.1%	3739.7%	2.6%	8.1%	8.9%	6.0%	12,079	1,036	1.98	23.1	23,950
7	CTD	Xây dựng	217.2%	117.8%	4.0%	2.3%	8.6%	2.5%	90,563	7,540	0.65	7.9	59,200
8	CTG	Ngân hàng	63.9%	12.3%	37.8%	47.4%	21.1%	1.3%	23,129	4,488	1.33	6.8	30,700
9	CTR	Xây dựng	15.5%	8.8%	4.3%	4.1%	30.5%	7.8%	18,086	5,242	3.79	13.1	68,600
10	DCM	Phân bón	171.9%	16.6%	11.0%	10.3%	18.7%	11.7%	20,390	3,706	1.50	8.3	30,600
11	DGC	Hóa chất	9.0%	-16.3%	28.6%	24.0%	20.8%	17.1%	40,566	8,397	1.06	5.1	43,150
12	DGW	Bán lẻ	39.2%	10.3%	2.3%	2.0%	16.9%	5.5%	15,690	2,508	2.27	14.2	35,600
13	DHA	Khai thác đá	111.3%	146.3%	32.8%	18.4%	24.0%	21.7%	32,319	7,258	1.51	6.7	48,900
14	FOX	Viễn thông	26.2%	22.8%	18.4%	17.3%	31.2%	13.7%	15,202	4,719	4.30	13.8	65,300
15	FPT	Phần mềm	17.1%	19.5%	16.9%	14.8%	23.6%	11.7%	25,683	6,590	2.59	10.1	66,600
16	GAS	Dầu khí	1.3%	-32.4%	7.3%	3.2%	17.7%	13.0%	28,038	4,796	2.53	14.8	70,800
17	GEG	Điện	267.5%	676.3%	11.9%	16.3%	11.5%	4.6%	15,665	2,282	0.79	5.4	12,300
18	GMD	Dịch vụ	-3.6%	76.4%	27.7%	40.9%	11.7%	8.9%	34,842	5,162	2.18	14.72	76,000
19	HAG	Nông nghiệp	23.1%	345.5%	22.8%	50.7%	18.1%	8.6%	11,191	1,762	1.26	8.03	14,150
20	HDG	Bất động sản	85.0%	482.5%	47.2%	42.2%	9.0%	4.9%	22,644	2,570	0.74	6.48	16,650
21	HHV	Xây dựng	23.3%	58.1%	16.7%	16.7%	5.1%	1.5%	24,481	1,364	0.41	7.29	9,950
22	HPG	Thép	32.8%	38.4%	11.0%	8.4%	12.6%	6.4%	17,096	2,021	1.22	10.29	20,800
23	HT1	Xi măng	278.5%	413.6%	4.6%	4.3%	5.5%	3.5%	13,336	718	0.91	16.86	12,100
24	KBC	Bất động sản	54.8%	2477.5%	23.2%	40.3%	9.1%	3.8%	28,399	2,365	0.94	11.27	26,650
25	KDH	Bất động sản	692.5%	101.7%	47.9%	43.7%	5.2%	3.2%	18,865	1,456	0.96	12.43	18,100
26	LCG	Xây dựng	9.6%	130.2%	7.1%	4.7%	5.7%	2.2%	13,112	723	0.56	10.21	7,380
27	MCH	Thực phẩm	-18.9%	-11.1%	22.6%	22.7%	44.5%	21.6%	17,480	6,336	7.86	21.69	137,400
28	MML	Thực Phẩm	419.5%	79.6%	4.3%	6.3%	11.6%	5.0%	15,282	1,819	1.75	14.74	26,800
29	MSH	Hàng May mặc	54.2%	17.4%	12.2%	14.6%	28.7%	13.3%	19,626	5,962	1.58	5.19	30,950
30	MSN	Thực phẩm	43.4%	48.4%	8.8%	9.9%	9.6%	3.0%	29,647	4,448	2.20	14.66	65,200
31	MSR	Khai khoáng	101.5%	207.9%	0.3%	9.3%	0.1%	0.0%	11,076	10	3.15	3398.94	34,900
32	MWG	Bán lẻ	121.4%	144.9%	4.5%	4.9%	23.0%	9.1%	22,575	4,814	3.30	15.47	74,500
33	NAF	Nước trái cây	55.8%	26.3%	7.0%	7.6%	16.5%	6.7%	11,491	2,140	4.23	22.69	48,550
34	NLG	Bất động sản	679.5%	-62.1%	12.5%	29.6%	4.8%	2.5%	30,559	1,951	0.78	12.17	23,750
35	NT2	Điện	383.5%	641.4%	11.1%	21.9%	25.0%	12.6%	16,880	3,926	1.26	5.41	21,250
36	NTP	VLXD	49.9%	-6.3%	16.0%	10.8%	25.1%	14.8%	24,742	5,805	1.95	8.30	48,200
37	PLX	Dầu khí	441.0%	14.2%	0.8%	0.9%	9.2%	3.2%	22,781	2,305	1.49	14.69	33,850
38	POW	Điện	109.2%	585.3%	12.1%	7.9%	6.5%	2.8%	13,307	1,019	1.02	13.29	13,550
39	PVS	Dầu khí	73.3%	73.5%	3.5%	9.9%	11.8%	5.0%	31,694	3,722	1.12	9.56	35,600
40	QNS	Đường	-28.4%	-2.8%	14.2%	22.4%	18.6%	13.6%	28,956	5,231	1.67	9.23	48,300
41	SBT	Đường	-13.0%	-19.2%	3.7%	2.8%	6.7%	2.2%	13,938	866	1.49	23.96	20,750
42	SHB	Ngân hàng	49.8%	8.3%	40.7%	39.0%	19.1%	1.5%	14,800	2,605	0.79	4.51	11,750
43	SIP	Bất động sản	21.7%	6.3%	17.1%	17.4%	25.3%	5.0%	24,181	6,303	1.94	7.46	47,000
44	STB	Ngân hàng	31.8%	-176.5%	33.0%	-35.8%	10.3%	0.7%	31,756	3,150	2.31	23.30	73,400
45	TCB	Ngân hàng	14.2%	104.1%	46.4%	47.2%	15.4%	2.3%	25,331	3,663	1.18	8.15	29,850
46	TCM	Hàng May mặc	-21.4%	-24.2%	7.1%	5.4%	11.4%	6.7%	21,823	2,419	0.75	6.78	16,400
47	TRC	Cao su	60.4%	-68.8%	49.0%	15.2%	13.1%	11.5%	69,312	8,669	1.11	8.84	76,600
48	VCB	Ngân hàng	5.3%	0.7%	50.0%	45.0%	16.6%	1.6%	27,231	4,213	2.09	13.48	56,800
49	VGI	Hàng May mặc	56.0%	57.7%	7.1%	8.4%	9.1%	4.4%	20,090	2,666	0.54	4.09	10,900
50	VHC	Thủy sản	33.5%	-43.4%	13.1%	9.0%	14.4%	10.6%	44,495	6,465	1.26	8.65	55,900
51	VJC	Hàng không	-43.9%	43618.4%	1.9%	1.7%	10.1%	1.8%	42,005	3,589	3.11	36.39	130,600
52	VNM	Sản phẩm từ sữa	4.5%	31.7%	14.8%	16.6%	26.6%	17.4%	16,499	4,504	3.55	13.01	58,600
53	VPB	Ngân hàng	76.8%	61.1%	36.6%	36.2%	14.6%	2.2%	22,722	3,070	1.11	8.21	25,200
54	VTP	Vận tải	-20.2%	17.3%	1.7%	2.6%	24.1%	5.8%	14,519	3,348	3.33	14.43	48,300

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Cập nhật giá hàng hoá

Chỉ số	Giá	+/- 15 ngày	+/- 30 ngày	+/- Định 1 tháng	+/- Đáy 1 tháng
BTC	64541.4(+1,389)	+6,491	+3,568	-1,774	+5,743
Giá dầu WTI	76.79(-0)	+13	-7	-13	+8
Giá gas châu Âu	41.09(-3)	+14	+8	-19	+0
Giá vàng	4259.62(-9)	+0	-214	-72	+283
Giá đồng	6.48(+0)	+0	-0	-0	+1
Giá đường	14.37(-0)	0	+1	-1	+1
Giá phân Ure	358.5(-3)	+31	+20	-66	0
Giá thép	3086(-32)	+21	-70	-66	+48
Giá quặng sắt (62%Fe)	101.28(-0)	-2	-3	-1	+3
Giá than	143.8(+0)	+1	-20	-8	+16
Giá đậu tương	1132(+22)	+109	+112	-94	+23
Giá ngô	421(+5)	+37	+30	-29	+19
Giá nhựa Polyvinyl	4636(+109)	+193	-53	-129	+297
Giá cước vận tải khô BDI	2653(-81)	+170	-147	-307	+163
Giá cước vận tải container (Drewry)	3549(0)	+381	+1,114	-1,090	+116
DXY	100.25(+0)	-0	+1	-1	+1
Giá cao su	231.6(-1)	+3	-10	0	+23
Phốt pho vàng	34796(+317)	-2,700	-6,733	0	+8,633
Ure(Sunsir)	1815(0)	-44	-43	-29	+45
H2SO4	2217.5(0)	0	+293	0	+398
HRC(Sunsir)	3396(-2)	-8	-52	-13	+102
Iron Ore (Sunsir)	737.11(+2)	+3	-21	-13	+25
Cao su thiên nhiên (Sunsir)	17900(+183)	+158	-550	0	+1,225
PVC(Sunsir)	4500(+197)	+245	+35	-85	+235
Rebar	3188(-8)	-30	-92	-10	+116
Cautic soda	660(0)	-26	+23	-10	+40

Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX (“VIX”). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.